

Số: 1286/NQ-UBTVQH15

**NGHỊ QUYẾT****Về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã  
của thành phố Hà Nội giai đoạn 2023 - 2025****ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14, Luật số 47/2019/QH14, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 34/2024/QH15 và Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 50/2024/UBTVQH15 ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định một số nội dung liên quan đến việc bảo đảm yêu cầu phân loại đô thị và tiêu chuẩn của đơn vị hành chính để thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 706/TTr-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 và Báo cáo số 781/BC-CP ngày 13 tháng 11 năm 2024, Báo cáo thẩm tra số 3455/BC-UBPL15 ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban Pháp luật,

**QUYẾT NGHỊ:****Điều 1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hà Nội**

1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Ba Vì như sau:

a) Thành lập xã Phú Hồng trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,55 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 4.937 người của xã Châu Sơn, toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,32 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 6.590 người của xã Phú Phương và toàn bộ diện tích tự nhiên là 8,80 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 17.626 người của xã Tân Hồng. Sau khi thành lập, xã Phú Hồng có diện tích tự nhiên là 16,67 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 29.153 người.

Xã Phú Hồng giáp các xã Phú Châu, Phú Cường, Vạn Thắng; tỉnh Phú Thọ và tỉnh Vĩnh Phúc;

b) Sau khi sắp xếp, huyện Ba Vì có 29 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 28 xã và 01 thị trấn.

2. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Chương Mỹ như sau:

a) Thành lập xã Hồng Phú trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,98 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 7.223 người của xã Đông Phú và toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,19 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 5.519 người của xã Hồng Phong. Sau khi thành lập, xã Hồng Phú có diện tích tự nhiên là 7,17 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 12.742 người.

Xã Hồng Phú giáp các xã Đông Lạc, Hòa Phú, Mỹ Lương, Quảng Bị, Thượng Vực, Trần Phú và huyện Mỹ Đức;

b) Thành lập xã Hòa Phú trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,38 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 4.786 người của xã Phú Nam An và toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,63 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 7.649 người của xã Hòa Chính. Sau khi thành lập, xã Hòa Phú có diện tích tự nhiên là 8,01 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 12.435 người.

Xã Hòa Phú giáp các xã Hồng Phú, Thượng Vực, Văn Võ và các huyện Mỹ Đức, Thanh Oai, Ứng Hòa;

c) Sau khi sắp xếp, huyện Chương Mỹ có 30 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 28 xã và 02 thị trấn.

3. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Mê Linh như sau:

a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,12 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 6.357 người của xã Vạn Yên vào xã Liên Mạc. Sau khi nhập, xã Liên Mạc có diện tích tự nhiên là 11,31 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 23.220 người.

Xã Liên Mạc giáp các xã Chu Phan, Tam Đồng, Thạch Đà, Tiến Thịnh, Tự Lập và tỉnh Vĩnh Phúc;

b) Sau khi sắp xếp, huyện Mê Linh có 17 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 15 xã và 02 thị trấn.

4. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Mỹ Đức như sau:

a) Thành lập xã Mỹ Xuyên trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,91 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 3.967 người của xã Mỹ Thành và toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,81 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 9.169 người của xã Bột Xuyên. Sau khi thành lập, xã Mỹ Xuyên có diện tích tự nhiên là 9,72 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 13.136 người.

Xã Mỹ Xuyên giáp các xã An Mỹ, Đồng Tâm, Phúc Lâm, Thượng Lâm, Tuy Lai và huyện Ứng Hòa;

b) Thành lập xã Vạn Tín trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,45 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 5.247 người của xã Đốc Tín và toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,17 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 7.978 người của xã Vạn Kim. Sau khi thành lập, xã Vạn Tín có diện tích tự nhiên là 9,62 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 13.225 người.

Xã Vạn Tín giáp xã Đại Hưng, xã Hùng Tiến và huyện Ứng Hòa;

c) Sau khi sắp xếp, huyện Mỹ Đức có 20 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 19 xã và 01 thị trấn.

5. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Phú Xuyên như sau:

a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,80 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 4.666 người của xã Tri Trung vào xã Hồng Minh. Sau khi nhập, xã Hồng Minh có diện tích tự nhiên là 9,45 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 13.945 người.

Xã Hồng Minh giáp các xã Hoàng Long, Phú Túc, Phượng Dực, Văn Hoàng; huyện Thanh Oai và huyện Thường Tín;

b) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,18 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 7.202 người của xã Đại Thắng vào xã Văn Hoàng. Sau khi nhập, xã Văn Hoàng có diện tích tự nhiên là 10,21 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 14.728 người.

Xã Văn Hoàng giáp các xã Hoàng Long, Hồng Minh, Phượng Dực, Quang Hà, Tân Dân và huyện Thường Tín;

c) Thành lập xã Quang Hà trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,78 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 6.304 người của xã Sơn Hà và toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,15 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 5.126 người của xã Quang Trung. Sau khi thành lập, xã Quang Hà có diện tích tự nhiên là 7,93 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 11.430 người.

Xã Quang Hà giáp các xã Tân Dân, Văn Hoàng, Vân Từ, thị trấn Phú Xuyên và huyện Thường Tín;

d) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,88 km<sup>2</sup>, quy mô dân số 7.200 người của xã Nam Triều vào xã Nam Phong. Sau khi nhập, xã Nam Phong có diện tích tự nhiên là 9,63 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 12.480 người.

Xã Nam Phong giáp các xã Hồng Thái, Khai Thái, Nam Tiến, Phúc Tiến, thị trấn Phú Xuyên và huyện Thường Tín;

đ) Sau khi sắp xếp, huyện Phú Xuyên có 23 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 21 xã và 02 thị trấn.

6. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Phúc Thọ như sau:

a) Thành lập xã Tích Lộc trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,79 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 8.618 người của xã Thọ Lộc và toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,21 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 9.936 người của xã Tích Giang. Sau khi thành lập, xã Tích Lộc có diện tích tự nhiên là 10,00 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 18.554 người.

Xã Tích Lộc giáp các xã Sen Phương, Trạch Mỹ Lộc, Võng Xuyên, thị trấn Phúc Thọ và thị xã Sơn Tây;

b) Thành lập xã Long Thượng trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,26 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 6.111 người của xã Thượng Cốc và toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,78 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 9.518 người của xã Long Xuyên. Sau khi thành lập, xã Long Thượng có diện tích tự nhiên là 10,04 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 15.629 người.

Xã Long Thượng giáp các xã Hát Môn, Nam Hà, Ngọc Tảo, Phúc Hòa, Phụng Thượng, Võng Xuyên và Xuân Đình;

c) Thành lập xã Nam Hà trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,08 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 2.372 người của xã Vân Hà và toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,31 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 7.652 người của xã Vân Nam. Sau khi thành lập, xã Nam Hà có diện tích tự nhiên là 11,39 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 10.024 người.

Xã Nam Hà giáp các xã Hát Môn, Long Thượng, Vân Phúc, Xuân Đình; huyện Đan Phượng, huyện Mê Linh và tỉnh Vĩnh Phúc;

d) Sau khi sắp xếp, huyện Phúc Thọ có 18 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 17 xã và 01 thị trấn.

7. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Quốc Oai như sau:

a) Thành lập xã Phượng Sơn trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 2,65 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 6.915 người của xã Phượng Cách và toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,32 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 8.451 người của xã Yên Sơn. Sau khi thành lập, xã Phượng Sơn có diện tích tự nhiên là 6,97 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 15.366 người.

Xã Phượng Sơn giáp xã Đồng Quang, xã Sài Sơn, thị trấn Quốc Oai; huyện Hoài Đức và huyện Thạch Thất;

b) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,85 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 8.136 người của xã Tân Hòa vào xã Cộng Hòa. Sau khi nhập, xã Cộng Hòa có diện tích tự nhiên là 8,31 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 15.484 người.

Xã Cộng Hòa giáp xã Đồng Quang, xã Hưng Đạo; huyện Chương Mỹ và huyện Hoài Đức;

c) Thành lập xã Hưng Đạo trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 2,69 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 6.988 người của xã Đại Thành và toàn bộ diện tích tự nhiên là 2,91 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 6.270 người của xã Tân Phú. Sau khi thành lập, xã Hưng Đạo có diện tích tự nhiên là 5,60 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 13.258 người.

Xã Hưng Đạo giáp xã Cộng Hòa; huyện Chương Mỹ; huyện Hoài Đức và quận Hà Đông;

d) Thành lập xã Liệp Nghĩa trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,67 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 7.736 người của xã Nghĩa Hương và toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,93 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 6.159 người của xã Liệp Tuyết. Sau khi thành lập, xã Liệp Nghĩa có diện tích tự nhiên là 7,60 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 13.895 người.

Xã Liệp Nghĩa giáp các xã Cấn Hữu, Đồng Quang, Ngọc Liệp, Ngọc Mỹ và Tuyết Nghĩa;

đ) Sau khi sắp xếp, huyện Quốc Oai có 17 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 16 xã và 01 thị trấn.

8. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Thạch Thất như sau:

a) Thành lập xã Lam Sơn trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,20 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 8.246 người của xã Dị Nậu và toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,06 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 16.424 người của xã Canh Nậu. Sau khi thành lập, xã Lam Sơn có diện tích tự nhiên là 8,26 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 24.670 người.

Xã Lam Sơn giáp các xã Hương Ngải, Phùng Xá, Quang Trung, Thạch Xá; huyện Phúc Thọ và huyện Quốc Oai;

b) Thành lập xã Quang Trung trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 1,89 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 19.378 người của xã Hữu Bằng và toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,95 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 11.893 người của xã Bình Phú. Sau khi thành lập, xã Quang Trung có diện tích tự nhiên là 6,84 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 31.271 người.

Xã Quang Trung giáp các xã Cấn Kiệm, Lam Sơn, Phùng Xá, Thạch Xá và

huyện Quốc Oai;

c) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 2,74 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 11.458 người của xã Chàng Sơn vào xã Thạch Xá. Sau khi nhập, xã Thạch Xá có diện tích tự nhiên là 6,14 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 19.526 người.

Xã Thạch Xá giáp các xã Cần Kiệm, Hương Ngải, Kim Quan, Lam Sơn, Quang Trung và thị trấn Liên Quan;

d) Sau khi sắp xếp, huyện Thạch Thất có 20 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 19 xã và 01 thị trấn.

9. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Thanh Oai như sau:

a) Thành lập xã Cao Xuân Dương trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,59 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 6.929 người của xã Xuân Dương và toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,58 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 12.444 người của xã Cao Dương. Sau khi thành lập, xã Cao Xuân Dương có diện tích tự nhiên là 8,17 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 19.373 người.

Xã Cao Xuân Dương giáp các xã Dân Hòa, Hồng Dương, Phương Trung; huyện Chương Mỹ và huyện Ứng Hòa;

b) Sau khi sắp xếp, huyện Thanh Oai có 20 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 19 xã và 01 thị trấn.

10. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Thường Tín như sau:

a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 2,50 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 7.069 người của xã Thư Phú vào xã Chương Dương. Sau khi nhập, xã Chương Dương có diện tích tự nhiên là 6,60 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 13.197 người.

Xã Chương Dương giáp các xã Hà Hồi, Hồng Vân, Lê Lợi, Quất Động, Tự Nhiên, Vân Tảo và tỉnh Hưng Yên;

b) Thành lập xã Vạn Nhất trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,06 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 8.579 người của xã Vạn Điểm và toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,92 km<sup>2</sup>, quy mô dân số 8.237 người của xã Thống Nhất. Sau khi thành lập, xã Vạn Nhất có diện tích tự nhiên là 7,98 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 16.816 người.

Xã Vạn Nhất giáp các xã Minh Cường, Lê Lợi, Tô Hiệu, Văn Tự; huyện Phú Xuyên và tỉnh Hưng Yên;

c) Sau khi sắp xếp, huyện Thường Tín có 27 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 26 xã và 01 thị trấn.

11. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Ứng Hòa như sau:

a) Thành lập xã Hoa Viên trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,50 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 5.426 người của xã Viên Nội, toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,70 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 8.092 người của xã Viên An và toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,70 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 8.631 người của xã Hoa Sơn. Sau khi thành lập, xã Hoa Viên có diện tích tự nhiên là 15,90 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 22.149 người.

Xã Hoa Viên giáp các xã Cao Sơn Tiên, Trường Thịnh và các huyện Chương Mỹ, Mỹ Đức, Thanh Oai;

b) Thành lập xã Cao Sơn Tiến trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,85 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 5.433 người của xã Cao Thành, toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,51 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 8.103 người của xã Sơn Công và toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,20 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 9.258 người của xã Đồng Tiến. Sau khi thành lập, xã Cao Sơn Tiến có diện tích tự nhiên là 16,56 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 22.794 người.

Xã Cao Sơn Tiến giáp xã Hoa Viên, xã Trường Thịnh, thị trấn Vân Đình và huyện Mỹ Đức;

c) Thành lập xã Thái Hòa trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên 2,20 km<sup>2</sup>, quy mô dân số 5.769 người của xã Hòa Xá, toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,96 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 11.678 người của xã Vạn Thái và toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,25 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 13.730 người của xã Hòa Nam. Sau khi thành lập, xã Thái Hòa có diện tích tự nhiên là 12,41 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 31.177 người.

Xã Thái Hòa giáp các xã Hòa Phú, Tảo Dương Văn, Trầm Lộng, thị trấn Vân Đình và huyện Mỹ Đức;

d) Thành lập xã Bình Lưu Quang trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,84 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 6.463 người của xã Lưu Hoàng, toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,24 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 8.610 người của xã Hồng Quang và toàn bộ diện tích tự nhiên là 7,90 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 9.366 người của xã Đội Bình. Sau khi thành lập, xã Bình Lưu Quang có diện tích tự nhiên là 16,98 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 24.439 người.

Xã Bình Lưu Quang giáp các xã Đại Hùng, Phù Lưu, Trầm Lộng; huyện Mỹ Đức và tỉnh Hà Nam;

đ) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 9,49 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 7.736 người của xã Hòa Lâm vào xã Trầm Lộng. Sau khi nhập, xã Trầm Lộng có diện tích tự nhiên là 16,66 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 13.322 người.

Xã Trầm Lộng giáp các xã Bình Lưu Quang, Đại Cường, Đại Hùng, Đồng Tân, Hòa Phú, Kim Đường, Minh Đức, Phù Lưu, Phương Tú, Tảo Dương Văn, Thái Hòa và Trung Tú;

e) Sau khi sắp xếp, huyện Ứng Hòa có 20 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 19 xã và 01 thị trấn.

## 12. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Gia Lâm như sau:

a) Thành lập xã Thiên Đức trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,08 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 11.396 người của xã Đình Xuyên và toàn bộ diện tích tự nhiên là 2,70 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 7.452 người của xã Dương Hà. Sau khi thành lập, xã Thiên Đức có diện tích tự nhiên là 5,78 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 18.848 người.

Xã Thiên Đức giáp các xã Ninh Hiệp, Phù Đổng, Yên Thường, xã Yên Viên và quận Long Biên;

b) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,77 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 6.730 người của xã Đông Dư vào xã Bát Tràng. Sau khi nhập, xã Bát Tràng có diện tích tự nhiên là 5,42 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 15.566 người.

Xã Bát Tràng giáp xã Đa Tốn, xã Kim Đức, thị trấn Trâu Quỳ; quận Hoàng Mai, quận Long Biên và tỉnh Hưng Yên;

c) Thành lập xã Kim Đức trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 2,74 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 6.733 người của xã Kim Lan và toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,66 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 8.396 người của xã Văn Đức. Sau khi thành lập, xã Kim Đức có diện tích tự nhiên là 9,40 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 15.129 người.

Xã Kim Đức giáp xã Bát Tràng; quận Hoàng Mai, huyện Thanh Trì và tỉnh Hưng Yên;

d) Thành lập xã Phú Sơn trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,09 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 9.780 người của xã Phú Thị và toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,31 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 15.252 người của xã Kim Sơn. Sau khi thành lập, xã Phú Sơn có diện tích tự nhiên là 11,40 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 25.032 người.

Xã Phú Sơn giáp các xã Dương Quang, Dương Xá, Đặng Xá, Lê Chi, Phù Đồng, thị trấn Trâu Quỳ và tỉnh Bắc Ninh;

đ) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,30 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 6.246 người của xã Trung Mậu vào xã Phù Đồng. Sau khi nhập, xã Phù Đồng có diện tích tự nhiên là 16,12 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 22.014 người.

Xã Phù Đồng giáp các xã Cổ Bi, Đặng Xá, Lê Chi, Ninh Hiệp, Phú Sơn, Thiên Đức; quận Long Biên và tỉnh Bắc Ninh;

e) Sau khi sắp xếp, huyện Gia Lâm có 17 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 15 xã và 02 thị trấn.

13. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc quận Cầu Giấy như sau:

a) Điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên là 0,14 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 7.188 người của phường Yên Hòa, một phần diện tích tự nhiên là 0,05 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 120 người của phường Dịch Vọng để nhập vào phường Quan Hoa. Sau khi điều chỉnh, phường Quan Hoa có diện tích tự nhiên là 1,08 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 41.378 người.

Phường Quan Hoa giáp các phường Dịch Vọng, Nghĩa Đô, Nghĩa Tân, Yên Hòa; quận Ba Đình và quận Đống Đa;

b) Sau khi điều chỉnh theo quy định tại điểm a khoản này, phường Yên Hòa có diện tích tự nhiên là 1,92 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 42.314 người.

Phường Yên Hòa giáp các phường Dịch Vọng, Dịch Vọng Hậu, Quan Hoa, Trung Hòa; quận Đống Đa và quận Nam Từ Liêm;

c) Điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên là 0,16 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 2.750 người của phường Dịch Vọng, một phần diện tích tự nhiên là 0,12 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 2.439 người của phường Nghĩa Đô và một phần diện tích tự nhiên là 0,16 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 3.380 người của phường Dịch Vọng Hậu để nhập vào phường Nghĩa Tân. Sau khi điều chỉnh, phường Nghĩa Tân có diện tích tự nhiên là 1,12 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 31.536 người.

Phường Nghĩa Tân giáp các phường Dịch Vọng, Dịch Vọng Hậu, Mai Dịch, Nghĩa Đô, Quan Hoa; quận Bắc Từ Liêm và quận Tây Hồ;

d) Sau khi điều chỉnh theo quy định tại điểm a và điểm c khoản này, phường Dịch Vọng có diện tích tự nhiên là 1,15 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 25.661 người.

Phường Dịch Vọng giáp các phường Dịch Vọng Hậu, Nghĩa Tân, Quan Hoa và Yên Hòa;

đ) Sau khi điều chỉnh theo quy định tại điểm c khoản này, phường Nghĩa Đô có diện tích tự nhiên là 1,22 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 33.003 người.

Phường Nghĩa Đô giáp phường Nghĩa Tân, phường Quan Hoa; quận Ba Đình và quận Tây Hồ;

e) Sau khi điều chỉnh theo quy định tại điểm c khoản này, phường Dịch Vọng Hậu có diện tích tự nhiên là 1,45 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 28.696 người.

Phường Dịch Vọng Hậu giáp các phường Dịch Vọng, Mai Dịch, Nghĩa Tân, Yên Hòa và quận Nam Từ Liêm;

g) Sau khi sắp xếp, quận Cầu Giấy có 08 phường.

14. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc quận Đống Đa như sau:

a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,24 km<sup>2</sup>, quy mô dân số 13.283 người của phường Trung Phụng vào phường Khâm Thiên. Sau khi nhập, phường Khâm Thiên có diện tích tự nhiên là 0,42 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 22.201 người.

Phường Khâm Thiên giáp các phường Phương Liên - Trung Tự, Thổ Quan, Văn Chương, Văn Miếu - Quốc Tử Giám; quận Hai Bà Trưng và quận Hoàn Kiếm;

b) Thành lập phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,19 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 7.810 người của phường Quốc Tử Giám và toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,29 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 9.393 người của phường Văn Miếu. Sau khi thành lập, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám có diện tích tự nhiên là 0,48 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 17.203 người.

Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám giáp các phường Cát Linh, Hàng Bột, Khâm Thiên, Ô Chợ Dừa, Văn Chương; quận Ba Đình và quận Hoàn Kiếm;

c) Điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên là 0,09 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 2.476 người của phường Ngã Tư Sở để nhập vào phường Khương Thượng. Sau khi điều chỉnh, phường Khương Thượng có diện tích tự nhiên là 0,43 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 15.727 người.

Phường Khương Thượng giáp các phường Kim Liên, Phương Mai, Thịnh Quang, Trung Liệt và quận Thanh Xuân;

d) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,14 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 4.645 người của phường Ngã Tư Sở sau khi điều chỉnh theo quy định tại điểm c khoản này vào phường Thịnh Quang. Sau khi nhập, phường Thịnh Quang có diện tích tự nhiên là 0,59 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 20.593 người.

Phường Thịnh Quang giáp các phường Khương Thượng, Láng Hạ, Trung Liệt và quận Thanh Xuân;

đ) Thành lập phường Phương Liên - Trung Tự trên cơ sở điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên là 0,17 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 4.924 người của phường Trung Tự

đề nhập vào phường Phương Liên. Sau khi thành lập, phường Phương Liên - Trung Tự có diện tích tự nhiên là 0,61 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 19.844 người.

Phường Phương Liên - Trung Tự giáp các phường Kim Liên, Khâm Thiên, Nam Đồng, Phương Mai, Quang Trung, Thổ Quan và quận Hai Bà Trưng;

e) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,25 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 7.241 người của phường Trung Tự sau khi điều chỉnh theo quy định tại điểm đ khoản này vào phường Kim Liên. Sau khi nhập, phường Kim Liên có diện tích tự nhiên là 0,59 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 21.707 người.

Phường Kim Liên giáp các phường Khương Thượng, Phương Liên - Trung Tự, Phương Mai, Quang Trung và Trung Liệt;

g) Sau khi sắp xếp, quận Đống Đa có 17 phường.

15. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc quận Hà Đông như sau:

a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,21 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 9.672 người của phường Yết Kiêu và toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,42 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 13.305 người của phường Nguyễn Trãi vào phường Quang Trung. Sau khi nhập, phường Quang Trung có diện tích tự nhiên là 1,43 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 43.957 người.

Phường Quang Trung giáp các phường Hà Cầu, La Khê, Mộ Lao, Phú La, Phúc La, Vạn Phúc và Văn Quán;

b) Sau khi sắp xếp, quận Hà Đông có 15 phường.

16. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc quận Hai Bà Trưng như sau:

a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,15 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 10.021 người của phường Đồng Mác vào phường Đồng Nhân. Sau khi nhập, phường Đồng Nhân có diện tích tự nhiên là 0,30 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 18.109 người.

Phường Đồng Nhân giáp các phường Bạch Đằng, Phạm Đình Hổ, Phố Huế, Thanh Lương và Thanh Nhàn;

b) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,25 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 11.862 người của phường Quỳnh Lôi vào phường Bạch Mai. Sau khi nhập, phường Bạch Mai có diện tích tự nhiên là 0,51 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 28.948 người.

Phường Bạch Mai giáp các phường Bách Khoa, Đồng Tâm, Minh Khai, Quỳnh Mai, Thanh Nhàn và Trương Định;

c) Điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên là 0,14 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 9.502 người của phường Cầu Dền để nhập vào phường Bách Khoa. Sau khi nhập, phường Bách Khoa có diện tích tự nhiên là 0,66 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 20.773 người.

Phường Bách Khoa giáp các phường Bạch Mai, Đồng Tâm, Lê Đại Hành, Thanh Nhàn và quận Đống Đa;

d) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,03 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 2.036 người của phường Cầu Dền sau khi điều chỉnh theo quy định tại điểm c khoản này vào phường Thanh Nhàn. Sau khi nhập, phường Thanh Nhàn có diện tích tự nhiên là 0,77 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 22.899 người.

Phường Thanh Nhân giáp các phường Bách Khoa, Bạch Mai, Đồng Nhân, Lê Đại Hành, Phố Huế, Quỳnh Mai và Thanh Lương;

đ) Sau khi sắp xếp, quận Hai Bà Trưng có 15 phường.

17. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc quận Long Biên như sau:

a) Điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên là 0,13 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 4.817 người của phường Sài Đồng để nhập vào phường Phúc Đồng. Sau khi điều chỉnh, phường Phúc Đồng có diện tích tự nhiên là 4,66 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 21.689 người.

Phường Phúc Đồng giáp các phường Bồ Đề, Gia Thụy, Long Biên, Phúc Lợi, Thạch Bàn và Việt Hưng;

b) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,73 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 13.175 người của phường Sài Đồng sau khi điều chỉnh theo quy định tại điểm a khoản này vào phường Phúc Lợi. Sau khi nhập, phường Phúc Lợi có diện tích tự nhiên là 6,99 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 34.128 người.

Phường Phúc Lợi giáp các phường Giang Biên, Phúc Đồng, Thạch Bàn, Việt Hưng và huyện Gia Lâm;

c) Sau khi sắp xếp, quận Long Biên có 13 phường.

18. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc quận Thanh Xuân như sau:

a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,31 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 16.311 người của phường Thanh Xuân Nam vào phường Thanh Xuân Bắc. Sau khi nhập, phường Thanh Xuân Bắc có diện tích tự nhiên là 0,80 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 39.953 người.

Phường Thanh Xuân Bắc giáp các phường Hạ Đình, Nhân Chính, Thanh Xuân Trung; quận Hà Đông; quận Nam Từ Liêm và huyện Thanh Trì;

b) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,23 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 14.998 người của phường Kim Giang vào phường Hạ Đình. Sau khi nhập, phường Hạ Đình có diện tích tự nhiên là 0,93 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 34.651 người.

Phường Hạ Đình giáp các phường Khương Đình, Khương Trung, Thanh Xuân Bắc, Thanh Xuân Trung, Thượng Đình; quận Hoàng Mai và huyện Thanh Trì;

c) Sau khi sắp xếp, quận Thanh Xuân có 09 phường.

19. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc quận Ba Đình như sau:

a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,16 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 6.601 người của phường Nguyễn Trung Trực vào phường Trúc Bạch. Sau khi nhập, phường Trúc Bạch có diện tích tự nhiên là 0,66 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 16.782 người.

Phường Trúc Bạch giáp các phường Phúc Xá, Quán Thánh; quận Hoàn Kiếm và quận Tây Hồ;

b) Sau khi sắp xếp, quận Ba Đình có 13 phường.

20. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc thị xã Sơn Tây như sau:

a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,90 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 8.617 người của phường Lê Lợi và toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,76 km<sup>2</sup>, quy mô dân số

là 8.714 người của phường Quang Trung vào phường Ngô Quyền. Sau khi nhập, phường Ngô Quyền có diện tích tự nhiên là 2,08 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 25.749 người.

Phường Ngô Quyền giáp các phường Phú Thịnh, Sơn Lộc, Trung Hưng, Viên Sơn; huyện Phúc Thọ và tỉnh Vĩnh Phúc;

b) Sau khi sắp xếp, thị xã Sơn Tây có 13 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 06 xã và 07 phường.

21. Sau khi sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, thành phố Hà Nội có 30 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 12 quận, 17 huyện và 01 thị xã; 526 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 160 phường, 345 xã và 21 thị trấn.

## **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và các cơ quan, tổ chức hữu quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, kiện toàn bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Chính phủ chỉ đạo các Bộ có liên quan và chính quyền thành phố Hà Nội tiếp tục nghiên cứu, xây dựng phương án sắp xếp phù hợp đối với các đơn vị hành chính thuộc diện phải sắp xếp mà chưa thực hiện sắp xếp trong giai đoạn 2023 - 2025, xác định lộ trình hoàn thiện các tiêu chuẩn, điều kiện cần thiết để bảo đảm thực hiện sắp xếp trong những năm tiếp theo theo đúng quy định.

3. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

---

*Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, phiên họp thứ 39 thông qua ngày 14 tháng 11 năm 2024.*

### **Nơi nhận:**

- Chính phủ;
  - Ban Tổ chức Trung ương;
  - Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
  - Kiểm toán nhà nước;
  - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
  - Tổng cục Thống kê;
  - Thành ủy, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH thành phố Hà Nội;
  - Lưu: HC, PL.
- e-PAS: 107313

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI  
CHỦ TỊCH**

**Trần Thanh Mẫn**

